

Bản án số: **29/2025/HS-ST**

Ngày: 27/3/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thanh Nga
2. Bà Đinh Kim Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2025/HSST-QĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2025/HSST-QĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Võ Quốc T**; giới tính: Nam; sinh năm 2001 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký thường trú: Số C Đường P, Phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số B Đường A, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Huy Q và bà Võ Thị T1; chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 26/7/2022, Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” (theo Bản án số 46/2022/HSST); Tiền sự: Không có;

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/9/2024.

(có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Phước T2**; giới tính: Nam; sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B Đường N, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số A Đường số I, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T3 và bà Phạm Thị Ngọc N; Vợ Nguyễn Minh H, có 01 con, sinh năm 2022; Tiền án: Ngày 14/01/2020, Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

(theo Bản án số 05/2020/HSST); Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/9/2024.

3. Họ và tên: **Phùng Sở H1**; giới tính: N1; sinh năm 1998 tại tỉnh Phú Yên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A Đường L, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phùng Nhi A và bà Võ Thị Kim L; chưa có vợ, con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/9/2024.

Bị hại: Ông Vũ Nguyễn Gia K, sinh 2004

Nơi cư trú: Số E Đường F, Phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Huy Q, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Số B Đường A, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15/9/2024, Võ Quốc T đến trước quán K1, Phường D, Quận H để tìm bạn. Tại đây, T gặp Nguyễn Phước T2 đến xin hỏi thuốc lá, biết T2 đi nhậu về khuya không có tiền ngủ khách sạn, T nảy sinh ý định đi tìm người có tài sản để cướp, nên rủ T2 tham gia, T2 đồng ý. T điều khiển xe Air Blade biển số 59L2-202.09 chở T2 đi quanh các tuyến đường để tìm kiếm cơ hội. Trên đường đi, T bàn bạc với T2 rồi thống nhất nếu thấy người có tài sản T2 sẽ vào tiếp cận để cướp, còn T đứng ngoài canh chừng, trông xe và chờ T2 tẩu thoát.

Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 16/9/2024, T chở T2 đến khu vực C, Phường A, Quận D, T2 nhìn thấy ông Vũ Nguyễn Gia K và bà Bùi Hoàng Ngọc L1 đang ngồi ở ghế đá công viên, nên nói cho T biết. T dừng xe cách chỗ ông K, bà L1 đang ngồi khoảng 05 mét rồi ngồi trên xe canh chừng. T2 bước xuống xe đi bộ đến chỗ ông K, bà L1 đang ngồi. T2 dùng tay vỗ vào vai ông K nói “Anh có mấy trăm cho em xin, không thì em đâm kim tiêm vào người”. Ông K, bà L1 nghe T2 nói, nên quay lại nhìn thì T2 kéo áo lên, giả vờ lấy kim tiêm ra. Ông K hoảng sợ mở balo đang để bên cạnh lấy ví tiền ra, thì T2 dùng tay phải giật lấy. T2 lục lấy hết tiền trong ví của ông K cất vào túi quần rồi trả lại ví cho ông K. Lúc này, T2 nhìn thấy bên trong balo của ông K còn có 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen, nên liền dùng tay lục balo của ông K lấy điện thoại rồi đi ra leo lên xe cho T chở đi tẩu thoát. Ông K và bà L1 tri hô và đuổi theo T, T2 không kịp, nên đã đến Công an P2, Quận D để trình báo sự việc.

Sau khi cướp được tài sản, T chở T2 chạy về đến tiệm Internet số 489 P, xã B, huyện B lấy tiền trong túi quần ra đếm được số tiền là 620.000 đồng. T2 đưa

tiền, điện thoại Iphone 11 màu đen cho T giữ để bán rồi chia. T đưa lại cho T2 50.000 đồng để chơi game rồi chờ T2 đi ăn. Sau khi ăn xong, T2 rủ T sử dụng tiền cướp được của ông K đi mua ma túy cùng sử dụng. T đồng ý, chờ T2 đến bên hông nhà số B Đường T, Phường D, Quận H gặp đối tượng “Khang” (chưa rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy “đá” giá là 200.000 đồng. T tiếp tục chờ T2 đến trước số L Đường P, Phường D, Quận H gặp người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) mua 01 “nỏ” thủy tinh dùng để sử dụng ma túy “đá” giá 250.000 đồng.

Khoảng 03 giờ cùng ngày, T, T2 tiếp tục sử dụng số tiền cướp được đến thuê phòng số 32 khách sạn “Phượng Linh” số C Đường C, Phường E, Quận H để cùng sử dụng ma túy. T biết được bạn là Phùng Sở H1 cũng đang thuê phòng ở đây, nên điện thoại rủ H1 cùng tham gia sử dụng ma túy. H1 đồng ý đi qua phòng số 32 của T, T2 thuê. T, T2 lấy chai nước suối đục lỗ trên nắp chai, cắm ống nhựa và “nỏ” thủy tinh vào làm dụng cụ sử dụng ma túy. T se gói ma túy “đá” cho vào “nỏ” rồi T, T2 và H1 lần lượt sử dụng hết ma túy. Trong lúc sử dụng ma túy, T nói cho H1 biết vừa cùng T2 cướp được 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen. Do điện thoại bị khóa màn hình nên T, T2 thống nhất nhờ H1 đi bán. H1 đồng ý, liên hệ Võ Hoàng Đ hỏi bán điện thoại Iphone 11 màu đen bị khóa màn hình, Đ nói mua giá là 800.000 đồng, nhưng T chưa đồng ý bán. Sau khi sử dụng hết ma túy, T đập bể ống thủy tinh, ném bỏ chai nhựa là các dụng cụ sử dụng ma túy để che giấu hành vi phạm tội.

Đến 18 giờ 00 phút ngày 19/9/2024, T đồng ý bán điện thoại Iphone 11 màu đen nên H1 chờ T đi gặp Đ, khi đưa điện thoại cho Đ, H1 nói là điện thoại do H1 và T nhặt được, vì nếu Đ biết được đây là điện thoại cướp được mà có sẽ không mua. Sau đó, Đ đồng ý và nhờ Lê Hồng P tìm người tiêu thụ, P giới thiệu Hoàng Văn T4 cho Đ, Đ bán điện thoại cho T4 giá là 800.000 đồng, Đ đưa cho H1 toàn bộ số tiền này, H1 giữ lại số tiền là 250.000 đồng, H1 đưa lại cho T số tiền là 550.000 đồng, T giữ số tiền là 300.000 đồng, T chia cho T2 số tiền là 250.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra-Công an Q1, Võ Quốc T, Nguyễn Phước T2 và Phùng Sở H1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tiến hành xét nghiệm, Võ Quốc T, Nguyễn Phước T2 và P1 Sở H1 đều dương tính với ma túy Methamphetamine.

Tại kết quả định giá tài sản số 85/KL-KTHS ngày 16/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận D kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen, số Imeil: 356428223204192, số I: 356428223453179 tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 16/9/2024 có trị giá là 5.000.000 đồng.

Đối với Võ Hoàng Đ, Lê Hồng P và Hoàng Văn T4 quá trình điều tra xác định không biết điện thoại Iphone 11 màu đen do Phùng Sở H1 mang đến bán là tài sản do phạm tội mà có. P đã giao nộp lại điện thoại Iphone 11 màu đen cho Cơ quan điều tra-Công an Q1 để xử lý theo quy định. Từ không có yêu cầu gì đối với số tiền đã mua điện thoại Iphone 11 màu đen, nên không có cơ sở xử lý, xem xét.

Đối với đối tượng “Khang” đã bán ma túy và đối tượng đã bán dụng cụ sử dụng ma túy tại Quận H, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với ông Nguyễn Phi T5, chủ khách sạn, không biết các bị cáo thuê khách sạn để sử dụng ma túy, nên không có cơ sở để xử lý.

Về dân sự: Bị hại ông Vũ Nguyễn Gia K đã được Cơ quan điều tra – Công an Q1 trả lại điện thoại Iphone 11 màu đen, ông K đã nhận lại điện thoại Iphone 11 màu đen. Ngoài ra, ông K yêu cầu T, T2 bồi thường số tiền là 620.000 đồng đã chiếm đoạt.

* Vật chứng tạm giữ:

- Tạm giữ của Võ Quốc T:

+ 01 xe máy Honda AirBlade màu đen, biển số 59L2-202.09, số khung: 6302FZ320569, số máy: JF63E1320586 qua xác minh do ông Võ Huy Q (cha ruột T) là chủ sở hữu. Ông Q cho T mượn xe để sử dụng, không biết việc T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội;

+ 01 quần Jean ngắn màu xanh, 01 áo thun tay ngắn có cổ sọc caro; 01 nón bảo hiểm sơn màu xanh, 01 đôi dép quai ngang màu đen xám là trang phục của T khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Tạm giữ của Nguyễn Phước T2: 01 áo sơ mi nam, tay dài, màu trắng, trước hàng cúc áo in chữ GUCCI màu đen, hai bên tay áo có sọc đỏ, 01 quần jean dài màu đen xám là trang phục của T2 khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Các dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh đang lưu theo hồ sơ vụ án:

+ 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận vụ cướp tài sản xảy ra ngày 16/9/2024;

+ 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Võ Quốc T và Nguyễn Phước T2 điều khiển xe Honda AirBlade màu đen, biển số 59L2-202.09 đến quán Net số Q Đường P, xã B, huyện B ngày 16/9/2024;

+ 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Võ Quốc T và Nguyễn Phước T2, P1 Sở H1 tại khách sạn "Phượng Linh" số A Đường C, Phường E, Quận H ngày 16/9/2024;

+ 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu ghi lời khai có ghi hình có âm thanh đối với Võ Quốc T, Nguyễn Phước T2 và P1 Sở H1 vào ngày 16/9/2024.

Tại Bản cáo trạng số 22/CT-VKSQ4 ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố các bị cáo Võ Quốc T về tội “Cướp tài sản” theo điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Phước T2 về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Phùng Sở H1 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Quốc T, Nguyễn Phước T2 và P1 Sở H1 có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nên xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Võ Quốc T về tội “Cướp tài sản” theo điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Phước T2 về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Phùng Sở H1 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo đề nghị tuyên phạt đối với bị cáo T từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Cướp tài sản” và 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 15 (mười lăm) đến 17 (mười bảy) năm tù; bị cáo T2 từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù về tội “Cướp tài sản” và 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) năm tù và bị cáo H1 từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo T, bị cáo T2 bồi thường cho bị hại số tiền là 620.000 đồng, cụ thể: bị cáo T bồi thường số tiền là 310.000 đồng và bị cáo T2 bồi thường số tiền là 310.000 đồng.

Về thu lợi bất chính: Buộc bị cáo T nộp lại số tiền là 300.000 đồng, bị cáo T2 nộp lại số tiền là 250.000 đồng và bị cáo H1 nộp lại số tiền là 250.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho ông Q 01 xe máy Honda AirBlade màu đen, biển số 59L2-202.09, số khung: 6302FZ320569, số máy: JF63E1320586; Tịch thu tiêu hủy 01 quần Jean ngắn màu xanh, 01 áo thun tay ngắn có cổ sọc caro, 01 đôi dép quai ngang màu đen xám, 01 đôi dép quai ngang màu đen, 01 áo sơ mi nam, tay dài, màu trắng, trước hàng cúc áo in chữ GUCCI màu đen, hai bên tay áo có sọc đỏ, 01 nón bảo hiểm sơn màu xanh, 01 quần jean dài màu đen xám, tất cả đã qua sử dụng; Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án các dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh gồm: 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận vụ cướp tài sản xảy ra ngày 16/9/2024, 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Võ Quốc T và Nguyễn Phước T2 điều khiển xe Honda AirBlade màu đen, biển số 59L2-202.09 đến quán Net số Q Đường P, xã B, huyện B ngày 16/9/2024, 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Võ Quốc T và Nguyễn Phước T2, P1 Sở H1 tại khách sạn "Phượng Linh" số A Đường C, Phường E, Quận H ngày 16/9/2024 và 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên

trong chứa dữ liệu ghi lời khai có ghi hình có âm thanh đối với Võ Quốc T, Nguyễn Phước T2 và P1 Sở H1 vào ngày 16/9/2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của các bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 16/9/2024, tại C, Phường A, Quận D, bị cáo Võ Quốc T rủ bị cáo Nguyễn Phước T2 tìm tài sản để cướp, các bị cáo có hành vi đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc đối với ông Vũ Nguyễn Gia K để chiếm đoạt số tiền là 620.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen, có trị giá là 5.000.000 đồng, tổng cộng số tiền là 5.620.000 đồng. Sau khi cướp được tài sản, bị cáo T và bị cáo T2 tiếp tục có hành vi bàn bạc, thống nhất sử dụng số tiền mà cả 02 vừa chiếm đoạt được mua ma túy “đá”, dụng cụ sử dụng ma túy, thuê khách sạn để cung cấp địa điểm, ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy nhằm tổ chức cho nhau và tổ chức cho P1 Sở H1 sử dụng trái phép chất ma túy. Trong quá trình cùng nhau sử dụng ma túy, bị cáo H1 biết rõ bị cáo T, bị cáo T2 chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen, nhưng vẫn giúp bị cáo T, bị cáo T2 bán điện thoại này và được hưởng lợi số tiền là 250.000 đồng.

Từ nhận định hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử xét, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cụ thể:

Đối với bị cáo T, bản thân bị cáo T đã phạm tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích, nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo T2 hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo H1, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Đồng thời, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội đến cùng. Xét trong vụ án này, hành vi phạm tội của bị cáo T, bị cáo T2, mang tính đồng phạm giản đơn, theo đó, bị cáo T là người khởi xướng, giúp sức, bị cáo T2 là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp. Sau khi cướp được tài sản, bị cáo T2 là người khởi xướng, bị cáo T là người giúp sức trong việc sử dụng tiền do chiếm đoạt được để mua ma túy, thuê địa điểm sử dụng ma túy và cùng cung cấp ma túy cho H1 sử dụng chung. Đối với bị cáo H1 là người biết rõ điện thoại do bị cáo T, bị cáo T2 cướp mà có, nhưng vẫn giúp sức để bán điện thoại này và được hưởng lợi. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng hình phạt tương xứng với từng vai trò, nhân thân của các bị cáo mới đủ sức để răn đe, giáo dục các bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T2 đã phạm tội chưa được xóa án tích, nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên thuộc trường hợp “Tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo T, bị cáo H1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Riêng đối với bị cáo H1, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, nên khi lượng hình cần áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H1.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Vũ Nguyễn Gia K yêu cầu bị cáo T, bị cáo T2 bồi thường số tiền là 620.000 đồng, Hội đồng xét xử xét đây là số tiền các bị cáo chiếm đoạt và cùng nhau sử dụng hết số tiền này, nay tại phiên tòa, bị cáo T, bị cáo T2 cùng thống nhất đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền này, cụ thể bị cáo T bồi thường số tiền là 310.000 đồng và bị cáo T2 bồi thường số tiền là 310.000 đồng, nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo T bồi thường số tiền là 310.000 đồng và bị cáo T2 bồi thường số tiền là 310.000 đồng cho ông Vũ Nguyễn Gia K.

[7] Về thu lợi bất chính: Sau khi bán điện thoại Iphone 11 màu đen của bị hại với số tiền là 800.000 đồng, bị cáo H1 giữ lại số tiền là 250.000 đồng, bị cáo H1 đưa lại cho bị cáo T số tiền là 550.000 đồng, bị cáo T giữ số tiền là 300.000 đồng,

bị cáo T chia cho bị cáo T2 số tiền là 250.000 đồng, xét đây là số tiền thu lợi bất chính, nên buộc bị cáo T nộp lại số tiền là 300.000 đồng, bị cáo T2 nộp lại số tiền là 250.000 đồng và bị cáo H1 nộp lại số tiền là 250.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe máy Honda AirBlade màu đen, biển số 59L2-202.09, số khung: 6302FZ320569, số máy: JF63E1320586, qua xác minh do ông Võ Huy Q (cha ruột T) là chủ sở hữu. Ông Q cho T mượn xe để sử dụng, không biết việc T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, nên cần trả lại cho ông Q 01 xe máy Honda AirBlade màu đen, biển số 59L2-202.09, số khung: 6302FZ320569, số máy: JF63E1320586, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- Đối với 01 quần Jean ngắn màu xanh, 01 áo thun tay ngắn có cổ sọc caro, 01 nón bảo hiểm sơn màu xanh, 01 đôi dép quai ngang màu đen xám, 01 áo sơ mi nam, tay dài, màu trắng, trước hàng cúc áo in chữ GUCCI màu đen, hai bên tay áo có sọc đỏ, xanh, 01 quần jean dài màu đen, tất cả đã qua sử dụng, xét đây là trang phục của bị cáo T, bị cáo T2 khi thực hiện hành vi phạm tội, không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo T, bị cáo T2 không yêu cầu nhận lại, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh đang lưu theo hồ sơ vụ án gồm: 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận vụ cướp tài sản xảy ra ngày 16/9/2024, 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Võ Quốc T và Nguyễn Phước T2 điều khiển xe Honda AirBlade màu đen, biển số 59L2-202.09 đến quán N3 P, xã B, huyện B ngày 16/9/2024, 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Võ Quốc T và Nguyễn Phước T2, P1 Sở H1 tại khách sạn "Phượng Linh" số Đường A C, Phường E, Quận H ngày 16/9/2024 được lưu theo hồ sơ vụ án và 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu ghi lời khai có ghi hình có âm thanh đối với Võ Quốc T, Nguyễn Phước T2 và P1 Sở H1 vào ngày 16/9/2024, tất cả được lưu theo hồ sơ vụ án, xét đây là tài liệu, chứng cứ vụ án, nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 168, điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Võ Quốc T 08 (tám) năm tù về tội “Cướp tài sản” và 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/9/2024.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 168, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Nguyễn Phước T2 05 (năm) tù về tội “Cướp tài sản” và 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/9/2024.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 323, điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Phùng Sở H1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/9/2024.

- Căn cứ Điều 584, Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Buộc các bị cáo Võ Quốc T và Nguyễn Phước T2 có nghĩa vụ bồi thường cho ông Vũ Nguyễn Gia K, cụ thể: Bị cáo T bồi thường số tiền là 310.000 (ba trăm mười nghìn) đồng và bị cáo T2 bồi thường số tiền là 310.000 (ba trăm mười nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, các bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Buộc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính, cụ thể: Bị cáo Võ Quốc T nộp lại số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bị cáo Nguyễn Phước T2 nộp lại số tiền là 250.000 (hai trăm năm mươi) đồng và bị cáo Phùng Sở H1 nộp lại số tiền là 250.000 (hai trăm năm mươi) đồng để nộp ngân sách Nhà nước;

+ Trả lại cho ông Võ Huy Q 01 xe máy Honda AirBlade màu đen, biển số 59L2-202.09, số khung: 6302FZ320569, số máy: JF63E1320586;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 quần Jean ngắn màu xanh, 01 áo thun tay ngắn có cổ sọc caro, 01 đôi dép quai ngang màu đen xám, 01 đôi dép quai ngang màu đen, 01 áo sơ mi nam, tay dài, màu trắng, trước hàng cúc áo in chữ GUCCI màu đen, hai bên tay áo có sọc đỏ, 01 nón bảo hiểm sơn màu xanh, 01 quần jean dài màu đen xám, tất cả đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4).

+ Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận vụ cướp tài sản xảy ra ngày 16/9/2024, 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Võ Quốc T và Nguyễn Phước T2 điều khiển xe Honda AirBlade màu đen, biển số 59L2-202.09 đến quán N3 Đường P, xã B, huyện B ngày 16/9/2024, 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Võ Quốc T và Nguyễn Phước T2, P1 Sở H1 tại khách sạn "Phượng Linh" số A Đường C, Phường E, Quận H ngày 16/9/2024 được lưu theo hồ sơ vụ án và 01 gói niêm phong bên trong có 01 đĩa DVD bên trong

chứa dữ liệu ghi lời khai có ghi hình có âm thanh đối với Võ Quốc T, Nguyễn Phước T2 và P1 SỞ H1 vào ngày 16/9/2024.

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Bị cáo; (3)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- CA TP.HCM; (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (1)
- Công An Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trần Hồng Loan